

*
Số 26-HD/BTGDVĐU

HƯỚNG DẪN
Tuyên truyền Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 19/5/2026
và Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 08/6/2026 của Bộ Chính trị

Thực hiện Hướng dẫn số 45-HD/BTGDVTU ngày 01/7/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy về Tuyên truyền Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 19/5/2026 của Bộ Chính trị về triển khai đường lối đối ngoại Đại hội XIV của Đảng và Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 08/6/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 06-NQ/TW và Nghị quyết số 10-NQ/TW), Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố hướng dẫn công tác tuyên truyền như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị Thành phố về triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW và Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị; nâng cao nhận thức về vai trò của công tác đối ngoại và phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn mới.

2. Góp phần cụ thể hóa các chủ trương của Bộ Chính trị thành nhận thức, quyết tâm chính trị và hành động thống nhất của các cấp ủy, tổ chức đảng, đoàn thể, đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên, sinh viên trong toàn Đảng bộ; tạo đồng thuận xã hội, khơi dậy khát vọng phát triển, phát huy tinh thần năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì sự phát triển nhanh và bền vững của Thành phố.

3. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức tuyên truyền theo hướng lấy hiệu quả tiếp nhận làm thước đo; kết hợp hài hòa giữa tuyên truyền chiều rộng với tuyên truyền chuyên sâu; tăng cường truyền thông trên nền tảng số, phát huy vai trò của báo chí Thành phố, hệ thống thông tin cơ sở và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên; bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng nhóm đối tượng. Gắn tuyên truyền việc triển khai Nghị quyết số 06-NQ/TW và Nghị quyết số 10-NQ/TW với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của Thành phố; tuyên truyền những kết quả trong cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, đẩy mạnh hội nhập quốc tế, thu hút đầu tư nước ngoài có chất lượng, góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển của Thành phố.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

Tuyên truyền bồi cảnh, mục đích, ý nghĩa của việc ban hành Nghị quyết số 06-NQ/TW và Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị; nội dung cơ bản, quan điểm, mục đích, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Nêu bật quan điểm, chủ trương mới, tư duy, cách làm mới trong việc triển khai đường lối đối ngoại Đại hội XIV của Đảng và phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tạo bứt phá, phát triển đất nước trong giai đoạn mới:

1. Nghị quyết số 06-NQ/TW

Phân tích, làm rõ quan điểm, mục tiêu, nguyên tắc, phương châm nêu trong Nghị quyết; bám sát, kế thừa các quan điểm, tư tưởng xuyên suốt về đối ngoại trong các nhiệm kỳ của Đảng, khẳng định đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập quốc tế là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên; phát triển đối ngoại tương xứng với tầm vóc, lịch sử, văn hóa và vị thế của đất nước; tinh thần tự chủ chiến lược, tự cường của đối ngoại; phát huy vai trò tiên phong, nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của đối ngoại phục vụ phát triển đất nước; đối ngoại tham gia chủ động, có trách nhiệm vào giải quyết các vấn đề chung của khu vực và quốc tế,... hướng tới “thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, tự cường, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại”.

Tuyên truyền những nhiệm vụ, định hướng, chủ trương lớn của công tác đối ngoại trong những năm tới:

(1) Phát huy vai trò tiên phong và nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của đối ngoại trong việc tạo lập, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và cục diện quan hệ đối ngoại thuận lợi để tập trung phát triển đất nước, như: ưu tiên quan hệ với các nước láng giềng, khu vực; chú trọng phát triển quan hệ với nước lớn; tạo chuyển biến mạnh mẽ trong quan hệ với các đối tác quan trọng, các nước bạn bè truyền thống; xử lý ổn thỏa các vấn đề biên giới, lãnh thổ với các bên liên quan, chủ động ngăn ngừa xung đột từ sớm, từ xa; chủ động nhận diện, hóa giải các thách thức, tranh thủ cơ hội tham gia xây dựng, định hình cấu trúc an ninh khu vực và toàn cầu.

(2) Phát huy vai trò tiên phong và nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của đối ngoại phục vụ phát triển, trọng tâm là ngoại giao kinh tế, góp phần xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, tự cường gắn với hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện, hiệu quả như đưa đối ngoại và hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện, hiệu quả trở thành động lực quan trọng cho phát triển nhanh và bền vững đất nước; phát huy vai trò đột phá của ngoại giao khoa học, công nghệ phục vụ chuyển đổi mô hình tăng trưởng, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển các ngành công nghệ chiến lược; tiếp tục mở rộng, đa dạng hóa thị trường, đối tác, nguồn cung, hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam tham gia, nâng cao vị trí trong các chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu.

(3) Nâng cao vai trò, vị thế của đất nước trong nền chính trị thế giới, kinh tế

toàn cầu và văn minh nhân loại; chủ động, tích cực tham gia cải cách, xây dựng các thể chế của cấu trúc quốc tế và khu vực, tham gia định hướng sự phát triển của kinh tế thế giới, khu vực phù hợp với lợi ích chung của Việt Nam và cộng đồng quốc tế; chủ động, tích cực phát huy sức mạnh mềm, văn hóa và hệ giá trị Việt Nam, góp phần nâng cao vị thế và hình ảnh của đất nước.

(4) Đổi mới đồng bộ thể chế, bộ máy, bảo đảm nguồn lực cho đổi ngoại, như: đẩy mạnh xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại, chuyên nghiệp,... bảo đảm nguồn lực cho đổi ngoại tương xứng với thể và lực mới của đất nước và mặt bằng chung của khu vực (chế độ, chính sách, cơ sở vật chất... từng bước chính quy, hiện đại, chuẩn hóa).

2. Nghị quyết số 10-NQ/TW

Tuyên truyền làm rõ bối cảnh Việt Nam đang xác lập mô hình tăng trưởng trên cơ sở khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, việc thu hút và phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài là cần thiết, phù hợp; khẳng định vốn đầu tư nước ngoài là một bộ phận quan trọng của nền kinh tế quốc gia,... là kênh tiếp nhận công nghệ tiên tiến, phương thức quản trị hiện đại, đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, giúp mở rộng thị trường,... phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả, năng lực tự chủ chiến lược, sức cạnh tranh của nền kinh tế, mở rộng mạng lưới thị trường,... chuyển mạnh từ tư duy chủ yếu thu hút vốn sang tư duy phát triển nền tảng đầu tư chiến lược quốc gia,... phát triển đồng bộ, thống nhất hệ sinh thái đầu tư nước ngoài, gắn với chiến lược phát triển doanh nghiệp trong nước, phát triển thị trường vốn, trung tâm tài chính quốc tế, khu vực thương mại tự do, các khu kinh tế, khu công nghiệp,... Nhà nước công nhận và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu về tài sản, vốn đầu tư, thu nhập và các quyền, lợi ích hợp pháp khác của nhà đầu tư nước ngoài,... Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, kiến tạo của Nhà nước; nâng cao năng lực, hiệu quả điều phối quốc gia; phát huy tính chủ động, sáng tạo của địa phương trên cơ sở thống nhất chiến lược, quy hoạch, tiêu chí, cơ chế giám sát,...

Phân tích những mục tiêu phấn đấu đưa Việt Nam trở thành điểm đến có sức cạnh tranh thu hút nguồn vốn nước ngoài trung và dài hạn chất lượng cao cho đầu tư phát triển,... đến năm 2030 phấn đấu đưa Việt Nam thuộc nhóm dẫn đầu ASEAN về môi trường đầu tư kinh doanh, năng lực cạnh tranh, đổi mới sáng tạo, chất lượng dịch vụ công và năng lực tiếp nhận các dự án đầu tư nước ngoài chất lượng cao,... Năm 2045 khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài phát triển hiệu quả, bền vững, gắn kết chặt chẽ với kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân, đưa Việt Nam trở thành một trong những trung tâm sản xuất, dịch vụ, đổi mới sáng tạo, điều hành khu vực có sức cạnh tranh cao ở châu Á, tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu, thị trường vốn phát triển hiện đại, minh bạch, an toàn, tiệm cận thông lệ quốc tế; khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài chiếm khoảng 25% tổng vốn đầu tư toàn xã hội, đóng góp khoảng 30% GDP của đất nước, góp phần đưa Việt Nam trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

Tập trung tuyên truyền những nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài:

(1) Đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức về vị trí, vai trò của kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; hoàn thiện thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; phát triển nhân lực chất lượng cao, thu hút và trọng dụng nhân tài; nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng phục vụ thu hút đầu tư chiến lược.

(2) Đổi mới định hướng thu hút đầu tư nước ngoài theo ngành, lĩnh vực, địa bàn, xác định một số lĩnh vực cốt lõi cần ưu tiên thu hút đầu tư (công nghiệp điện tử, chip bán dẫn và thiết bị số,...).

(3) Thúc đẩy kinh tế xanh, kinh tế số, chuyển giao công nghệ, tăng tính lan tỏa, liên kết với khu vực kinh tế trong nước, khuyến khích, yêu cầu doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài cam kết về công nghệ, nghiên cứu và phát triển, chuyển giao công nghệ, đào tạo người Việt Nam,...

(4) Đổi mới nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư theo hướng chủ động, có trọng tâm, trọng điểm dựa trên dữ liệu, chuyên nghiệp, thực chất, dài hạn,...

(5) Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, thực hiện phân cấp, phân quyền rõ ràng đi đôi với tăng cường điều phối quốc gia, liên kết vùng, thanh tra, kiểm tra, giám sát và trách nhiệm giải trình,...

(6) Hoàn thiện cơ chế, chính sách liên quan đến đầu tư gián tiếp nước ngoài, phát triển thị trường vốn trung và dài hạn theo hướng minh bạch, hiện đại, an toàn, bền vững, giảm sự phụ thuộc vào thị trường tín dụng ngắn hạn,...

(7) Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng và các cơ quan có liên quan trong phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

3. Đẩy mạnh tuyên truyền việc cụ thể hóa và triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW và Nghị quyết số 10-NQ/TW trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; làm rõ vai trò của Thành phố trong thực hiện chủ trương hội nhập quốc tế, nâng cao chất lượng, hiệu quả thu hút đầu tư nước ngoài; tuyên truyền những kết quả nổi bật trong cải thiện môi trường đầu tư, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của Thành phố¹.

4. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn Thành phố tiên phong trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị, có cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, thực chất trong cuộc sống.

¹ Gắn với tuyên truyền các nội dung tại Công văn số 126-CV/BTGDVĐU ngày 22/6/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy về đẩy mạnh tuyên truyền việc triển khai thực hiện Kết luận số 18-KL/TW.

5. Tăng cường tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đấu tranh, phản bác kịp thời, hiệu quả các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng.

III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền qua các hội nghị nội bộ, hội nghị cấp ủy mở rộng, hội nghị báo cáo viên, tuyên truyền viên, sinh hoạt của các đoàn thể thường kỳ, tổ chức hội thảo, tọa đàm trao đổi, thảo luận, các ý kiến của nhà khoa học, chuyên gia,... làm rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của Nghị quyết số 06-NQ/TW và Nghị quyết số 10- NQ/TW của Bộ Chính trị; khẳng định đây là sự cụ thể hóa những chủ trương, đường lối của Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

2. Thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử, mạng xã hội (Facebook, Zalo, YouTube, TikTok...), các ấn phẩm, tài liệu tuyên truyền như bản tin sinh hoạt nội bộ, tài liệu hỏi - đáp, sách, tờ gấp, infographic, sản phẩm truyền thông số với nội dung ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, phù hợp với các đối tượng.

3. Phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền ở cơ sở, thông qua hệ thống thông tin cơ sở, kết hợp tuyên truyền, cổ động trực quan phù hợp (panô, áp phích, khẩu hiệu tuyên truyền...).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy tăng cường hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên. Theo dõi, đôn đốc công tác tuyên truyền tại cấp cơ sở. Nắm tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên, dư luận xã hội, kịp thời định hướng công tác tuyên truyền.

2. Cấp ủy cơ sở căn cứ hướng dẫn tuyên truyền, tùy theo điều kiện cụ thể, từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chủ động tổ chức các hoạt động tuyên truyền Nghị quyết số 06-NQ/TW và Nghị quyết số 10- NQ/TW của Bộ Chính trị phù hợp, thiết thực, hiệu quả.

Báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép trong báo cáo định kỳ, gửi về Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy (địa chỉ mail: btgdv.dbubndtp@tphcm.gov.vn) để theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định.

3. Đoàn Thanh niên, Hội Cựu Chiến binh Ủy ban nhân dân Thành phố: hướng dẫn, thực hiện công tác tuyên truyền Nghị quyết số 06-NQ/TW và Nghị quyết số 10- NQ/TW của Bộ Chính trị trong toàn hệ thống bằng nhiều hình thức phù hợp, nhất là trên các phương tiện thông tin đại chúng, internet, mạng xã hội,...

4. Đảng ủy Sở Công thương, Đảng ủy Sở Tài chính, Chi bộ Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố chủ động phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố thiết kế các ấn phẩm, tài liệu tuyên truyền, tờ gấp,

infographic, sản phẩm truyền thông số với nội dung ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, phù hợp với các đối tượng; tăng cường tuyên truyền trên hệ thống bảng tin, loa phát thanh nội bộ, trang thông tin điện tử của đơn vị, góp phần lan tỏa, nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất và đồng thuận trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động về ý nghĩa, tầm quan trọng của Nghị quyết số 06-NQ/TW và Nghị quyết số 10- NQ/TW của Bộ Chính trị .

5. Đảng ủy Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố chỉ đạo tăng cường các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thông tin, tuyên truyền, cổ động trực quan về Nghị quyết số 06- NQ/TW và Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị; quản lý chặt chẽ công tác thông tin, tuyên truyền, nhất là trên không gian mạng; phát hiện xử lý nghiêm hành vi phát tán thông tin sai trái, xuyên tạc việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 06- NQ/TW và Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Trên đây là Hướng dẫn công tác tuyên truyền về Nghị quyết số 06- NQ/TW và Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị của Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy, đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng, đoàn thể trực thuộc triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy,
- Các chi đảng, bộ cơ sở trực thuộc,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Đoàn TN, Hội CCB UBND TP,
- Lưu Ban TG và DV.

TRƯỞNG BAN

Đoãn Trường Quang